

Số: 06 /KH-PGDĐT

Văn Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 345/KH-SGDĐT ngày 27/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên Khoa học và Công nghệ về việc thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023- 2030, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2030 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh trong toàn ngành GDĐT bảo đảm kịp thời, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị giáo dục trong công tác thực hiện Quyết định số 2209/QĐ-UBND, Kế hoạch số 196/KH-UBND bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả của các đơn vị giáo dục trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai các văn bản chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến) trong các đơn vị giáo dục.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của các đơn vị giáo dục; bảo đảm việc thực hiện nghiêm túc, chất lượng, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ năm học, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mỗi nhà trường, cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao vai trò của cơ quan giáo dục các cấp, cán bộ nhà giáo, gia đình và xã hội trong công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến trong ngành giáo dục và đào tạo. Tiếp tục tổ chức

triển khai phổ biến, quán triệt nghiên cứu Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT- BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; Quyết định số 20/2016/QĐ- UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hưng Yên; Quyết định số

22/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hưng Yên; Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về Ban hành Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Công văn số 1262/UBND-KGVX ngày 17/5/2022 về việc đẩy mạnh hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về sửa đổi, bổ sung Điều 15 của quy định xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 09/1/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc kiện toàn Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 66/QĐ-HĐSK ngày 11/01/2023 của HĐSK tỉnh Hưng Yên ban hành quy chế Hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 2933/QĐ-SGDĐT ngày 31/10/2017 của Sở GDĐT Hưng Yên ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến ngành GDĐT Hưng Yên; Quyết định số 746/QĐ-SGDĐT ngày 02/02/2023 về việc thành lập Hội đồng Sáng kiến ngành GDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT đến cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục.

Chỉ đạo các hoạt động sáng kiến và nghiên cứu khoa học cần bám sát các văn bản trên.

2. Đẩy mạnh các hoạt động đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2.1. Về triển khai giáo dục STEM

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo từng năm học; tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo phương thức giáo dục STEM; tổ chức lồng ghép vào hoạt động ngoại khóa, cuộc thi Khoa học kỹ thuật, ngày hội STEM; tích hợp vào các môn khoa học tự nhiên nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh các cấp học phù hợp với chương trình phổ thông 2018, phù hợp với xu hướng phát triển ngành nghề, đáp ứng thị trường lao động thời kỳ công nghiệp 4.0

2.2. Công tác hỗ trợ học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 29/6/2018 về triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp” đến năm 2025 tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 956/KH-SGDĐT ngày 04/6/2021 triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục tỉnh Hưng Yên, trong việc bồi dưỡng và cử học sinh phổ thông tham gia Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” các cấp.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để bồi dưỡng cho học sinh các trường Tiểu học, THCS, THPT ý tưởng khởi nghiệp, tổ chức Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên; bồi dưỡng và đưa đoàn học sinh phổ thông tham dự Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” cấp toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2.3. Công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến

a) Về công tác nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học, hưởng ứng phong trào “thi đua yêu nước”, “dạy tốt học tốt”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, xây dựng mô hình “Trường học hạnh phúc”... Ứng dụng các thành tựu của khoa học và công nghệ (thực hiện chuyển đổi số) trong giáo dục và đào tạo.

b) Về công tác hoạt động sáng kiến

- Đẩy mạnh hoạt động sáng kiến trong các nhà trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, coi việc hoạt động sáng kiến là một trong các tiêu chí để bình xét thi đua của tập thể và cá nhân trong cơ sở giáo dục; tổ chức thẩm định, bình xét, đánh giá sáng kiến theo các tiêu chí hàng năm đảm bảo chặt chẽ, khoa học, chính xác.

- Ứng dụng, nhân rộng các sáng kiến xuất sắc trong các lĩnh vực vào thực tiễn quản lý, giảng dạy ở các nhà trường, cơ sở giáo dục.

3. Ứng dụng sáng kiến trong công tác quản lý và hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Cổng thông tin điện tử ở các cơ sở giáo dục và đào tạo theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ thông tin cho công tác hoạch định chính sách và quản lý cho tất cả các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo; triển khai nhân rộng việc ứng dụng các sáng kiến trong công tác quản lý và hoạt động dạy học của cán bộ, giáo viên ở các môn học, bậc học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá bằng việc sử dụng các phần mềm trực tuyến quản lý và ra đề thi, thiết lập và tổ chức thi trực tuyến nhằm mục đích đánh giá chất lượng học sinh thông qua mạng Internet đảm bảo chất lượng.

- Phối hợp với Sở KH-CN, Đài Truyền hình tỉnh Hưng Yên, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Hưng Yên: đưa tin bài, phóng sự, Hội thi “Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Hưng Yên”, Cuộc thi “học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp”, Cuộc thi “Sáng kiến khoa học” do báo Vn Express tổ chức... nhằm nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến trong ngành giáo dục và đào tạo. Hướng dẫn, kiểm tra công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến của các nhà trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm:

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm.
2. Nguồn chi thường xuyên của các cơ sở giáo dục.
3. Nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
4. Các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Hướng dẫn các trường, cơ sở giáo dục trong huyện:

- Xây dựng, triển khai kế hoạch, tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến; tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia công tác này nhằm áp dụng vào thực tiễn trong công tác quản lý và hoạt động dạy học. Hàng năm, tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố thành lập Hội đồng thẩm định sáng kiến cấp cơ sở để đánh giá xét, công nhận là sáng kiến cấp cơ sở. Những sáng kiến sau khi được công nhận là sáng kiến cấp cơ sở nếu có đủ điều kiện đề nghị xét,

công nhận là sáng kiến cấp tỉnh, phòng GDĐT lập đầy đủ hồ sơ theo quy định báo cáo Sở GDĐT xét, trình Hội đồng xét duyệt công nhận sáng kiến cấp tỉnh xét, công nhận là sáng kiến cấp tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, tổ chức triển khai các nội dung công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến.

- Đẩy mạnh hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân trong thực hiện Kế hoạch.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến.

2. Các trường MN, TH, THCS, trường phổ thông nhiều cấp học, TTGDNN-GD TX huyện Văn Giang.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch, tổ chức hiệu quả các nhiệm vụ về công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia công tác này nhằm áp dụng vào thực tiễn trong công tác quản lý và hoạt động dạy học.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, tổ chức triển khai các nội dung trong công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến.

- Đẩy mạnh hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng, người dân trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Đề xuất, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác nghiên cứu khoa học, hoạt động sáng kiến.

Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2030 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị giáo dục xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các trường MN, TH, THCS;
- Trường PT nhiều cấp học;
- Trung tâm GDNN-GD TX huyện
- Lưu VT, TH.



Đào Thị Bích Ngọc